TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày: 10/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thế Kỷ

2. Ông Đinh Xuân Hải

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:***Bà Đào Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 04 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/HSST ngày 15/03/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HS ngày 25/03/2019 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc C, sinh năm 1978, Tại tỉnh T; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT: Số 26/179 P, tổ 4 phường T, quận N, thành phố H; Nơi ở: số 3 ngõ 44 đường T, phường C, quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc S và bà Lã Thị T; Vợ là Nguyễn Thị Anh D (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2007 và con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt quả tang ngày 02/11/2018; Quyết định tạm giữ số 316 ngày 03/11/2018; Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ nhất số 275 ngày 05/11/2018; Quyết định hủy bỏ quyết định gia hạn tạm giữ số 119 ngày 09/11/2018 của Viện trưởng VKSND quận C; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 250 ngày 08/11/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h30’ ngày 02/11/2018, tổ công tác công an phường Y phối hợp với với tổ công tác Y18-141-CATP H làm nhiệm vụ tại ngã tư T- D, phường Y, quận C, thành phố H phát hiện Phạm Ngọc C điều khiển xe máy Suzuki FX125 màu xám bạc, BKS: 29K5-7658 có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong tay trái C có 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, C khai nhận đó là ma túy “đá”, C mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa C về trụ sở để làm việc. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ của C: 01 xe máy Suzuki F125 màu xám bạc, BKS: 29K5-7658, số khung: 07379; số máy: 107379.

Kết luận giám định số 8582/KLGĐ-PC09 ngày 09/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,998 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Ngọc C khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15h ngày 02/11/2018, C đi xe máy đến khu vực cuối đường D, phường Y, quận C, thành phố H gặp và mua được của một nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000 đồng. Mua xong, C cầm túi ma túy “đá” ở tay trái và đi xe máy tìm nơi sử dụng. Khi đến ngã tư đường T – D thuộc phường Y, C, thành phố H thì C bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Phạm Ngọc C cho kết quả dương tính với ma túy.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho C, do C không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định.

Đối với chiếc xe máy hiệu Suzuki, BKS: 29K5-7658, số khung: 07379 và số máy: 107379, đăng ký xe mang tên Nguyễn Phương A (HKTT: số 11đường L,phường P, quận H, thành phố H). Xác minh tại công an phường P được biết: Chị Nguyễn Phương A có hộ khẩu thường trú tại phường, tuy nhiên năm 2015, chị Phương A và gia đình đã bán nhà đi nơi khác, địa phương không biết hiện tại chị Phương A đang ở đâu. C khai đã mua chiếc xe trên của một người không quen tại khu vực cầu M –quận H. Kết quả tra cứu, xe không nằm trong hệ thống xe tang vật, số khung và số máy là nguyên thủy. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng chưa có kết quả. Ngày 01/02/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu liên quan cùng chiếc xe máy trên để điều tra xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu; sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Ngọc C 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn phạt tiền cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; Đối với chiếc xe máy hiệu Suzuki, BKS: 29K5-7658, số khung: 07379 và số máy: 107379, đăng ký xe mang tên Nguyễn Phương A cơ quan công an đã có quyết định tách để xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ, đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h30’ ngày 02/11/2018, tổ công tác công an phường Y phối hợp với với tổ công tác Y18-141-CATP H đang làm nhiệm vụ tại ngã tư T-D, phường Y, quận C, thành phố H đã phát hiện và bắt quả tang Phạm Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép 0,998 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của Phạm Ngọc C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Ngọc C về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự

phát triển giống nòi của dân tộc. Ma túy là chất gây nghiện hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của người nghiện, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người mắc nghiện. Ma túy là nguyên nhân lây lan căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS, hiện nay cả thế giới chưa có phương thuốc cứu chữa. Ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy mà Đảng, Nhà nước ta và nhiều quốc gia trên thế giới kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rất rõ ràng về tác hại cũng như việc tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội về ma túy. Với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, xét thấy cần phải có một mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và nhân thân chưa có tiền án, tiền sự để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]Về xử lý vật chứng: Xe máy hiệu hiệu Suzuki, BKS: 29K5-7658, số khung: 07379 và số máy: 107379, đăng ký xe mang tên Nguyễn Phương A cơ quan công an đã có quyết định tách ra xử lý sau là có căn cứ pháp luật.

Đối với 0,998 gam methamphetamine thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Ngọc C** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

Căn cứ:- Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc C **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/11/2018 đến ngày 09/11/2018.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Phạm Ngọc C và chữ ký của giám định viên Lê Khắc N, bên trong có chứa 01 túi nilong ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,998 gam (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 117/GN/THA-CA ngày 14/3/2019 giữa Công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
1.VKSND quận C;
2. TAND Tp H;
3. VKSND Tp H;
4. Bị cáo;
5. Công an quận C;
6. Chi cục THADS quận C;
7. Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Tuấn Anh